

## QUỸ ĐẦU TƯ LỢI THẾ CẠNH TRANH BỀN VỮNG SSI (SSI-SCA)

Tháng 09, 2024

## THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên Quỹ	Quỹ Đầu Tư Lợi Thế Cạnh Tranh Bền Vững SSI
Mã Quỹ	SSI-SCA
Loại hình	Quỹ Mở
Ngày thành lập	26/09/2014
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI <a href="https://www.ssiam.com.vn">https://www.ssiam.com.vn</a>
Ngân Hàng Giám Sát & Lưu Ký	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
Đại Lý Chuyển Nhượng	Tổng Công Ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)
Đại Lý Phân Phối	SSIAM, SSI, VCBS, BVSC, MBS, HSC, FINCO, MAS, TVS
Tỷ lệ tối đa giá trị rút vốn/phiên giao dịch	10%/ Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ
Giá trị đầu tư tối thiểu	10,000 VND
Quy mô quỹ	<b>733.71 tỷ VND (29.8 triệu USD)</b> (tại ngày 30/09/2024)

## MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Tăng trưởng giá trị tài sản ròng dài hạn và tạo thu nhập ổn định cho nhà đầu tư thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững và các tài sản có thu nhập cố định.

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu niêm yết của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh, có khả năng hoạt động tốt trong điều kiện thị trường không thuận lợi, và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng có thể đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt, đảm bảo thu hồi vốn và mang về các khoản thu nhập cố định cho Quỹ.

## HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ CỦA QUỸ

Kỳ hạn	Ngày báo cáo	1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ ngày thành lập
Date	30/09/2024	31/08/2024	30/06/2024	31/12/2023	
SSI-SCA	<b>40,115.57</b>	0.80%	3.28%	31.19%	301.16%
VN-Index	<b>1,287.94</b>	0.32%	3.42%	13.98%	112.89%
VN30-Index	<b>1,352.56</b>	1.58%	5.81%	19.54%	108.20%

## BIỂU PHÍ

## Giá dịch vụ phát hành

Từ 10 nghìn đồng đến dưới 1 tỷ đồng	0.75%
Từ 1 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	0.50%
Từ 10 tỷ đồng trở lên	0.25%

## Giá dịch vụ mua lại

Thời gian nắm giữ đến hết 12 tháng	1.25%
Thời gian nắm giữ trên 12 tháng đến 24 tháng	0.75%
Thời gian nắm giữ trên 24 tháng	Miễn phí

## Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ

Miễn phí

## Giá dịch vụ chuyển nhượng

Miễn phí

## Giá dịch vụ phát hành khi tham gia Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ Linh Hoạt (SIPLH)

Miễn phí

## Giá dịch vụ khi rời SIP (Khi Khách hàng bỏ 01 kỳ SIP tháng hoặc quý)

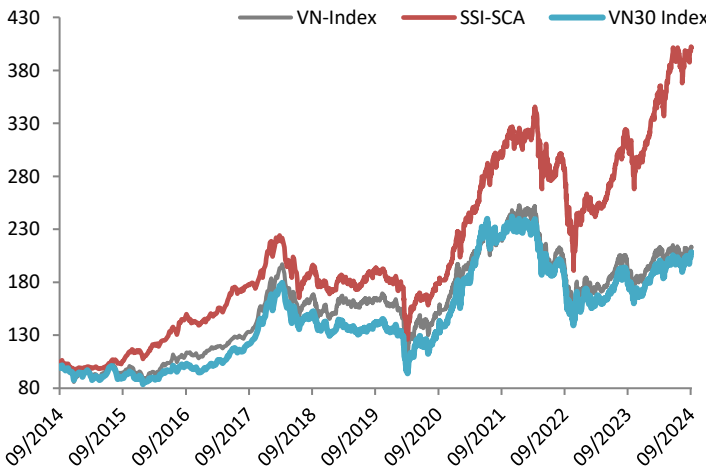
0.75%

## Giá dịch vụ mua lại đối với giao dịch qua hình thức Đầu Tư Định Kỳ Linh Hoạt (SIPLH)

2.00%

0.75%

Miễn phí



## THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀU HÀNH QUỸ

**Nguyễn Ngọc Anh** – Tổng Giám Đốc  
Email: anhnn@ssi.com.vn

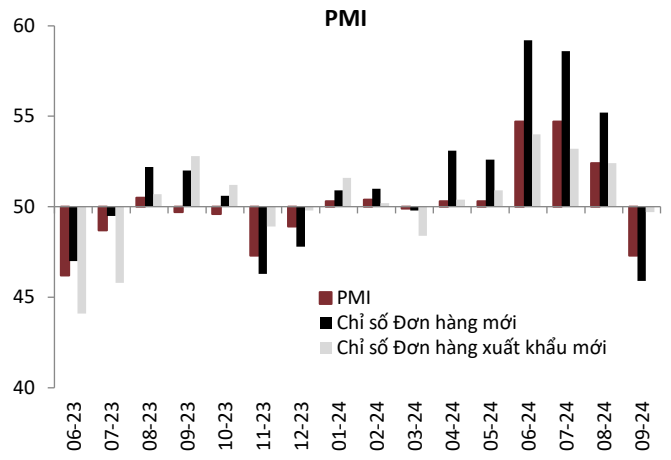
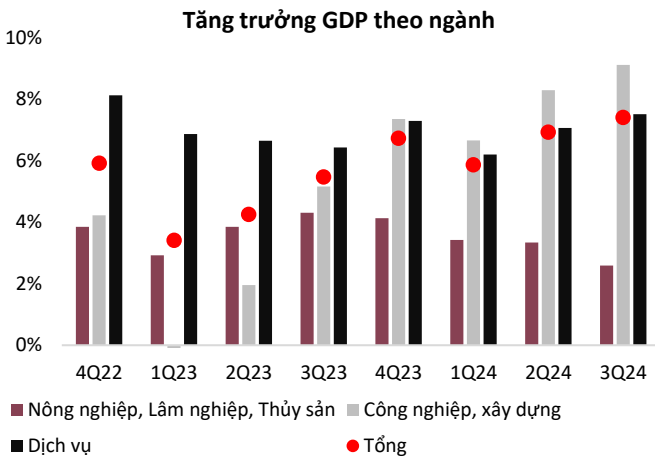
**Nguyễn Xuân Quỳnh** – Giám Đốc Đầu Tư  
Email: quynhnx@ssi.com.vn

**CẬP NHẬT VĨ MÔ – THÁNG 9 2024**

**Tăng trưởng kinh tế tiếp tục tăng tốc trong quý 3**

**GDP Việt Nam tăng 7,4% svck trong quý 3/2024**, tăng tốc từ mức 6,4% trong nửa đầu năm bất chấp ảnh hưởng của siêu bão Yagi trong tháng chín. Tốc độ tăng trưởng cải thiện chủ yếu được thúc đẩy bởi sự sôi động hơn trong cả khu vực công nghiệp & xây dựng (+9,1% svck) lẫn khu vực dịch vụ (+7,5% svck). Tính trong chín tháng đầu năm 2024, tăng trưởng GDP đạt 6,8% svck, cao hơn hầu hết các dự báo theo quan sát của chúng tôi. Về mặt sử dụng GDP, tích lũy tài sản tăng 7,1% svck trong quý và thặng dư thương mại đóng góp 1,2 điểm phần trăm vào tổng mức tăng trưởng chung. Với kỳ vọng hoạt động sản xuất sẽ giữ vững động lực tích cực, hoạt động đầu tư gia tăng, và tiêu dùng tiếp tục hồi phục, chúng tôi giữ quan điểm tích cực với triển vọng nền kinh tế Việt Nam trong quý bốn và dự báo tăng trưởng GDP sẽ kết thúc năm trong khoảng 6,5-7,0% svck.

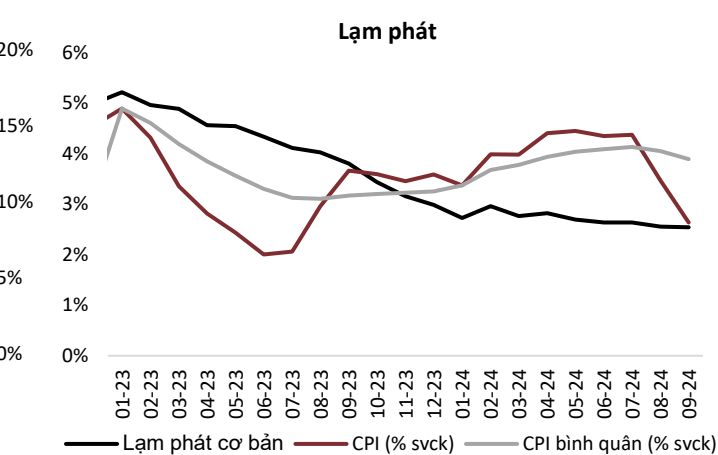
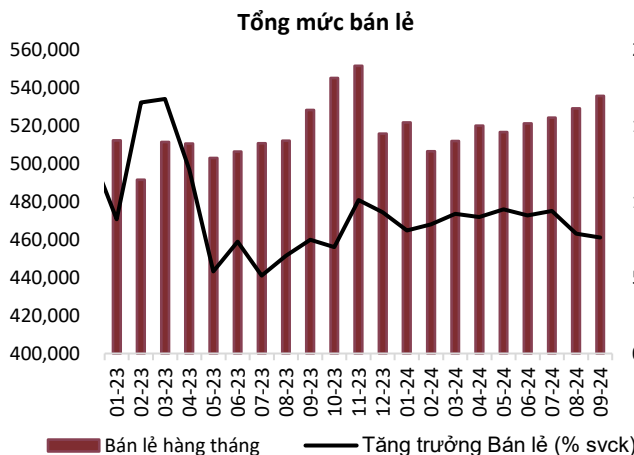
**Lĩnh vực sản xuất tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ**, với chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 10,0% YoY trong quý 3/2024, được thúc đẩy bởi hoạt động xuất khẩu mạnh mẽ (+15,8% svck trong Q3/2024 so với -1,2% svck trong Q3/2023). Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng là một điểm sáng trong tháng chín và quý ba nói chung, với vốn đầu tư FDI thực hiện trong chín tháng đầu năm đạt 17,3 tỷ USD (+8,9% svck). Ở mặt khác, PMI sản xuất giảm mạnh về mức 47,3 do ảnh hưởng của bão Yagi, đánh dấu mức giảm đầu tiên sau năm tháng liên tiếp duy trì trên ngưỡng 50 điểm. Chỉ số đơn đặt hàng mới giảm đáng kể về 45,9 nhưng chỉ số đơn đặt hàng xuất khẩu giảm ít hơn chỉ về mức 49,7, cho thấy nhu cầu hàng hóa của nước ngoài vẫn cao. Quan trọng hơn, chỉ số việc làm vẫn duy trì ở mức tốt 50,4, cho thấy sự tự tin của các doanh nghiệp sản xuất vào triển vọng kinh doanh trong thời gian tới. Chúng tôi cho rằng ảnh hưởng của bão Yagi chỉ là tạm thời và hoạt động sản xuất của Việt Nam sẽ nhanh chóng hồi phục trong quý cuối cùng của năm để đáp ứng nhu cầu lớn từ mùa nghỉ lễ.



Nguồn: SSIAM, GSO

**Tiêu dùng vẫn chưa cải thiện nhiều trong tháng chín**, với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 7,6% svck trong tháng chín, giảm so với mức tăng 7,9% trong tháng tám. Tính trong chín tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ tăng 8,8% svck, vẫn thấp hơn mức tăng trưởng trước COVID ở khoảng 10-12%. Khả năng cao siêu bão Yagi đã gây ra những ảnh hưởng tiêu cực nhất định đến hoạt động tiêu dùng trong tháng chín với việc nhiều cửa hàng phải đóng cửa và lượng khách du lịch cũng suy giảm ở khu vực miền Bắc. Tuy vậy, chúng tôi tiếp tục kỳ vọng tăng trưởng tốt ở các mảng sản xuất, thương mại, và đầu tư sẽ dần lan tỏa giúp cải thiện thu nhập và chi tiêu của người tiêu dùng.

**Chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 0,29% trong tháng chín so với tháng trước**, chủ yếu do giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,92% svtt và được bù đắp một phần bởi giá nhóm giao thông giảm 2,77% svtt. Tuy nhiên, nếu so với cùng kỳ, CPI chỉ tăng 2,63% trong tháng chín, giảm đáng kể so với mức tăng 3,46% svck trong tháng tám. Trung bình chín tháng đầu năm, lạm phát đạt mức 3,88% svck, vẫn nằm trong mục tiêu của Chính phủ kiểm soát lạm phát cả năm ở mức 4,0 – 4,5% svck.

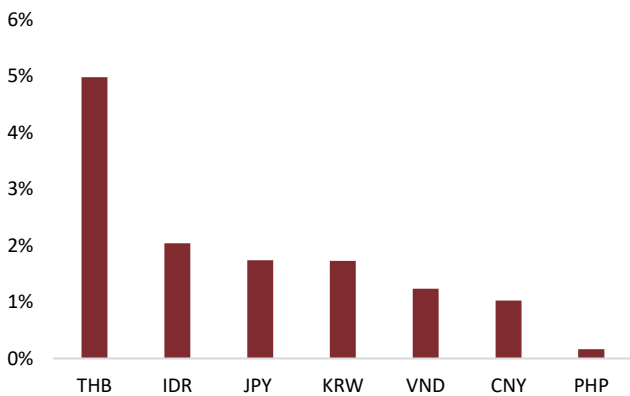


Nguồn: SSIAM, GSO

## CẬP NHẬT VĨ MÔ – THÁNG 9 2024

**Tiền Đồng tiếp tục tăng giá so với đồng USD trong tháng 9** giữa bối cảnh FED có đợt cắt giảm lãi suất điều hành đầu tiên với mức cắt 50 điểm cơ bản, giúp thu hẹp khoảng cách giữa lãi suất tiền USD và tiền Đồng. Tỷ giá USD/VND giảm xấp xỉ 1,2% so với tháng trước xuống mức 24.568VND/USD. Với sự ổn định trên thị trường ngoại hối, Ngân hàng Nhà nước đã có thể tiếp tục cắt giảm lãi suất OMO xuống mức 4,00% và tiếp tục bơm thêm thanh khoản vào hệ thống ngân hàng thông qua nghiệp vụ thị trường mở (NHNN đã dừng phát hành tín phiếu trong tháng chín). Nhìn chung, chúng tôi duy trì quan điểm tích cực nhưng thận trọng đối với tỷ giá từ đây đến cuối năm dựa trên (i) FED tiếp tục cắt giảm lãi suất điều hành, (ii) nguồn USD ổn định từ dòng vốn FDI và hoạt động thương mại.

## Diễn biến một số đồng tiền trong tháng 9

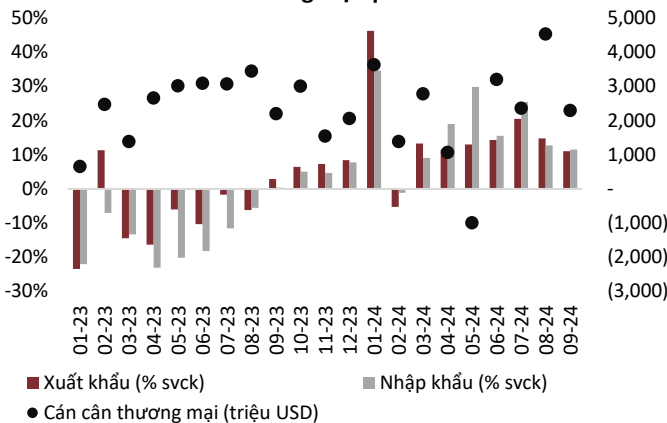


Nguồn: SSIAM, GSO

**Tháng chín ghi nhận nhiều biến động trên thị trường chứng khoán**, với chỉ số VN-Index điều chỉnh từ ngưỡng kháng cự 1.280-1.300 điểm về mức thấp nhất 1.239 điểm trong nửa đầu tháng do (i) tâm lý tiêu cực khi thị trường Mỹ giảm mạnh với những quan ngại được đẩy lên về tăng trưởng, (ii) thị trường chưa thể đo lường ảnh hưởng của siêu bão Yagi, và (iii) hoạt động chốt lời diễn ra trong thanh khoản thấp. Tuy nhiên, VN-Index đã nhanh chóng tăng mạnh trở lại trong nửa cuối tháng lên mức 1.288 điểm (+0,3% svtt) nhờ một loạt yếu tố tích cực, bao gồm (i) FED cắt giảm lãi suất điều hành 50 điểm, bắt đầu một chu kỳ nới lỏng mới, (ii) thông tư về non-prefunding cho nhà đầu tư tổ chức nước ngoài được Bộ Tài chính thông qua, mở đường cho khả năng FTSE nâng hạng thị trường trong năm sau, (iii) Trung Quốc đưa ra nhiều gói hỗ trợ kinh tế mới. Nếu không tính đến khoản thoái 5% vốn ở VIB của Commonwealth Bank of Australia trị giá 107 triệu USD, khối ngoại đã mua ròng gần 20 triệu USD trong tháng chín. Giá trị giao dịch trung bình chỉ đạt 720 triệu USD trong tháng chín nhưng đã cho thấy dấu hiệu cải thiện rõ rệt về cuối tháng với thanh khoản trong một số phiên giao dịch vượt mốc 1 tỷ USD.

**Diễn biến cổ phiếu theo nhóm ngành ghi nhận sự trái chiều trong tháng chín** với nhóm cổ phiếu Tài chính và Nguyên vật liệu đạt tăng trưởng dương trong khi các nhóm Tiêu dùng, Tiện ích, và Năng lượng có diễn biến khá tiêu cực. Ở nhóm Tài chính, hai ngành Ngân hàng và Dịch vụ chứng khoán được mua ròng mạnh mẽ bởi khối ngoại, với các mã SSI, TCB, TPB, CTG, HCM, và NAB ở trong top 10 mua ròng. Ở nhóm Nguyên vật liệu, cổ phiếu các doanh nghiệp sản xuất thép như HPG và HSG ghi nhận mức tăng khá nhờ thông tin tích cực về các gói hỗ trợ kinh tế mới đến từ Trung Quốc. **Hiện tại, chỉ số VN-Index đang được giao dịch ở mức P/E 15,8 lần**, vẫn thấp hơn mức trung bình trong 4 năm là 17,3 lần. Với triển vọng kinh tế & lợi nhuận doanh nghiệp tích cực trong phần còn lại của 2024 và trong 2025 cũng như sự cải thiện về thanh khoản và tâm lý nhà đầu tư trong và ngoài nước, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ duy trì động lực tăng trưởng tích cực trong các tháng tiếp theo.

## Thương mại quốc tế



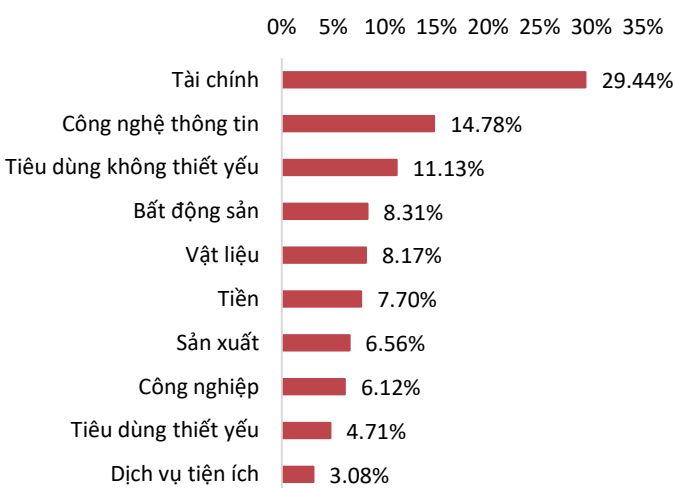
TÍNH ĐẾN 30/09/2024	1 THÁNG	3 THÁNG	TĐN	2023	TỶ TRỌNG	P/E 12T	P/B HIỆN TẠI	ROE	BETA
Dịch vụ truyền thông	2.9%	-2.8%	-0.9%	1.1%	0.1%	32.9	1.1	3.3	0.9
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	-2.4%	2.8%	36.7%	4.1%	3.8%	25.8	2.9	9.6	1.1
Hàng tiêu dùng thiết yếu	-2.3%	1.4%	2.8%	-13.5%	8.4%	20.9	2.6	13.0	0.8
Năng lượng	-6.1%	4.4%	18.9%	19.6%	1.7%	15.3	1.6	9.8	0.9
Tài chính	2.6%	9.6%	20.2%	21.7%	44.9%	10.2	1.6	17.2	1.1
Chăm sóc sức khỏe	2.6%	5.0%	14.3%	12.4%	0.8%	18.6	2.3	13.3	0.6
Công nghiệp	-0.8%	-9.4%	5.8%	24.8%	8.5%	20.6	1.8	7.9	1.0
Công nghệ thông tin	-0.4%	1.8%	55.2%	44.1%	4.1%	27.5	6.3	24.4	0.9
Nguyên vật liệu	1.8%	-2.5%	20.8%	42.9%	9.0%	19.0	1.8	9.2	1.4
Bất động sản	-0.9%	3.3%	-3.1%	-4.5%	13.1%	16.3	1.2	6.3	1.0
Tiện ích	-6.8%	-5.1%	2.2%	-2.5%	5.8%	17.2	1.9	9.1	0.7
VN-Index	0.3%	3.4%	14.0%	12.2%	100%	15.8	1.7	12.0	1.0
VN30	1.6%	5.8%	19.5%	12.6%		12.5	1.7	14.6	

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

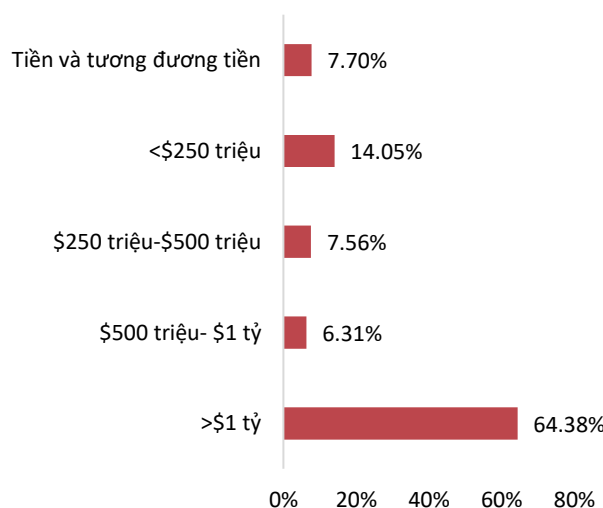
## Chỉ số cơ bản của Quỹ (trong vòng 1 năm)

	SSI – SCA	VN-Index
Độ biến động (Std)	17.07%	16.24%
Chỉ số Sharpe	1.70%	0.61%
Chỉ số P/E TTM	13.32x	15.83x
Chỉ số P/B	2.14x	1.74x
Beta	0.92	1.04

## Cơ cấu danh mục theo ngành (% NAV)



## Cơ cấu danh mục chứng khoán theo vốn hóa (% NAV)



## Cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn (%NAV)

Mã Cổ phiếu	Tên công ty	Ngành	% NAV	Giá trị vốn hóa (triệu USD)	P/E	P/B	ROE (%)
FPT	Công ty Cổ phần FPT	Công nghệ thông tin	14.78%	7,995.37	27.53	7.15	27.64
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	8.81%	4,681.55	7.01	1.54	23.85
MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	Tiêu dùng không thiết yếu	6.57%	4,052.28	45.20	3.81	8.93
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	5.34%	8,076.41	9.81	1.47	16.03
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.14%	5,550.82	6.31	1.37	23.39



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Quỹ SCA tăng 0,8% trong T9.2024, so với mức tăng trưởng 0,3% của VN-Index. Các khoản đầu tư tích cực của quỹ là IMP (+14,9%), STB (+9,1%), CTG (+5,4%), ACB (+3,8%), TCB (+3,6%), MBB (+3,4%) và HPG (+3,3%). Các khoản đầu tư sinh lời thấp trong tháng là PTB (-7,0%), NTC (-6,5%) và SCS (-4,7%).

Các khoản đầu tư đóng góp tích cực nhất vào tổng lợi nhuận của quỹ trong T9.2024 là:

**1. IMP (+14,9%):** Giá cổ phiếu IMP tích cực trong tháng 8 đến từ: (1) Lợi nhuận dự kiến tích cực trong năm 2024 với mức tăng trưởng hai chữ số so với cùng kỳ, nhờ tỷ lệ sử dụng công suất cao hơn của nhà máy IMP 4, và (2) mức định giá hấp dẫn nhờ hệ số EV/EBITDA duy trì ở ngưỡng thấp.

**2. Ngành ngân hàng (STB +9,1%, CTG +5,4%, ACB +3,8%, TCB +3,6%, MBB +3,4%):** Cổ phiếu ngân hàng chứng kiến mức tăng trưởng tích cực trong tháng 9, được thúc đẩy bởi (1) kỳ vọng Thông tư 06/2024 được gia hạn thời gian hiệu lực sang năm 2025, (2) định giá hấp dẫn trong dài hạn của ngành ngân hàng so với các ngành khác trên thị trường chứng khoán, và (3) kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận tích cực trong Q3. 2024 đối với ngành ngân hàng.

**3. HPG (+3,3%):** Giá thị trường của HPG tích cực trong tháng 9, được hỗ trợ bởi (1) giá cổ phiếu HPG suy giảm trong tháng 7 và tháng 8, tạo nên mức định giá năm 2025 hấp dẫn cho HPG kể từ tháng 9 và (2) Trung Quốc công bố các gói kích thích kinh tế mới, kỳ vọng sẽ hỗ trợ thị trường bất động sản và ngành thép của Trung Quốc trong thời gian tới.

**Lũy kế 9T2024, quỹ SCA tăng trưởng 31,1% so với mức 13,9% của VN-Index, mang lại mức lợi nhuận vượt trội là 17,2%.** Vào cuối tháng 9 năm 2024, năm khoản đầu tư nắm giữ hàng đầu của quỹ là FPT (14,7%), ACB (8,8%), MWG (6,5%), CTG (5,3%) và MBB (4,1%). Nhóm 5 cổ phiếu nắm giữ hàng đầu của quỹ đóng góp 19,7% vào tổng lợi nhuận của quỹ SCA trong 9T2024.

## KHUYẾN CÁO

Nhà Đầu Tư cần đọc kỹ Bản Cáo Bạch, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu có liên quan trước khi đưa ra quyết định đầu tư và cần chú ý tới các khoản phí khi giao dịch Chứng chỉ quỹ.

Chứng chỉ quỹ không phải là chứng chỉ tiền gửi, công cụ chuyển nhượng hoặc giấy tờ có giá theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng, hoặc các công cụ tài chính mà có thu nhập cố định hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư được bảo đảm.

Giá của Chứng chỉ quỹ có thể thay đổi theo diễn biến thị trường và NĐT có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào quỹ khi thị trường không thuận lợi. Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

VLGF là một quỹ mở không mô phỏng tỷ suất sinh lời của chỉ số. Diễn biến tăng trưởng của VN-Index và VN30 trong báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.

## GIẢI THƯỞNG



TẠP CHÍ ALPHA SOUTHEAST ASIA	TẠP CHÍ THE ASSET	TẠP CHÍ ASIANINVESTOR	TẠP CHÍ ASIA ASSET MANAGEMENT
<ul style="list-style-type: none"> <li>“Công ty Quản lý Quỹ và Tài sản tốt nhất Việt Nam” năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024</li> <li>“Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam cho các Danh mục Bảo hiểm và Chương trình Hưu trí Tư nhân” năm 2020, 2021, 2023, 2024</li> <li>“Nhà Quản lý Quỹ tốt nhất (Quỹ Cân Bằng)” năm 2021</li> <li>“Nền tảng di động và trực tuyến tốt nhất (Công ty quản lý Quỹ)” năm 2024</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>“Công ty Quản lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014, 2021, 2022, 2023, 2024</li> <li>“Công ty Quản lý Quỹ nội địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018</li> <li>“Nhà Cung cấp ETF của Năm” 2021</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>“Công ty Quản lý Quỹ nội địa tốt nhất Việt Nam” năm 2010</li> <li>“Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2015, 2016, 2017, 2018</li> <li>“Hoạt động Phát triển Kinh doanh Tốt Nhất” năm 2022</li> <li>“Giải thưởng Thị trường – Việt Nam” năm 2024</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>“Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2012, 2013, 2016</li> <li>“Tổng Giám đốc của Năm” năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020, 2022</li> <li>“Giám đốc Đầu Tư của Năm” năm 2013, 2014, 2015</li> <li>“Quỹ mới của Năm” 2020</li> </ul>

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)

**BÀ TRẦN THU PHƯƠNG**  
Trưởng phòng Phát triển kinh doanh

T: (+84) 28 3824 2897 ext 1643  
M: (+84) 968 383 482  
E: phuongtt1@ssi.com.vn

**BÀ NGUYỄN XUÂN QUỲNH**  
Giám đốc đầu tư

T: (+84) 24 3936 6321 ext 1607  
E: quynhnx@ssi.com.vn